TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - ĐIỆN BIÊN** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2026/QĐ-TA	*Điện Biên, ngày 17 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐIỆN BIÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Bà Nguyễn Việt H.

Thư ký phiên họp: Bà Đinh Thị Thúy Hằng.

Ngày 17/3/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Điện Biên tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 22/QĐ-TA ngày 11/3/2026 đối với:

Họ và tên: **Lò Văn T**; tên gọi khác: Không có tên gọi khác; giới tính: Nam;

Sinh ngày 10/4/2000. Căn cước công dân số: 011097006960. Ngày cấp: 05/7/2022. Nơi cấp: Cục C về TTXH.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 9/12.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Bản N, xã T, tỉnh Điện Biên.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự tại Quyết định số: 16/QĐ-XPHC ngày 11/02/2026 của Công an xã T, tỉnh Điện Biên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông: Lò Văn P, sinh năm 1973 và bà Lò Thị H1, sinh năm 1976.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị*: Ông Vừ Thành T1 - Phó Trưởng Công an xã T, tỉnh Điện Biên (văn bản ủy quyền ngày 16/3/2026).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Điện Biên: Ông Lò Văn Nhung, Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

1. Về hành vi vi phạm.

Lò Văn T bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số: 41/QĐ-UBND ngày 21/01/2026 của Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Điện Biên. Ngày 08/02/2026, Lò Văn T tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Công an xã T xử phạt vi phạm hành chính và đề nghị Trạm y tế xã T phối hợp xác định tình trạng nghiện chất ma túy.

Ngày 11/02/2026, Công an xã T đã thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma tuý cho Lò Văn T và yêu cầu trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo, Lò Văn T phải đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện

hoặc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế quy định tại Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Lò Văn T bị lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo Biên bản số: 07/BB-VPHC ngày 27/02/2026 về việc người nghiện ma túy không đăng ký cai nghiện tự nguyện theo điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Công an xã T ra: Thông báo số: 205/TB-CAX ngày 01/3/2026 về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với Lò Văn T; Quyết định số: 209/QĐ-QLNN, ngày 03/3/2026 về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và giao cho Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Điện Biên quản lý đối với Lò Văn T.

Tại văn bản đề nghị số: 219/ĐN-CNBB ngày 09/3/2026 của Trưởng Công an xã T đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3 - Điện Biên áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn T tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Điện Biên.

2. Ý kiến của những người tham gia phiên họp.

Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị có ý kiến: Lò Văn T là người nghiện chất ma túy không đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Vì vậy cần áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để tiếp tục giáo dục đối với Lò Văn T. Đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn T với thời hạn từ 18 đến 24 tháng, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đ; địa chỉ: C, xã T, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Điện Biên có ý kiến: Hồ sơ của Lò Văn T đầy đủ thủ tục, đảm bảo về thời hiệu, thẩm quyền và trình tự theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính. Quá trình thụ lý, giải quyết Tòa án đã thực hiện đúng theo quy định của pháp lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án. Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Trưởng Công an xã T, tỉnh Điện Biên.

Người bị đề nghị: Lò Văn T không có ý kiến gì về nội dung đề nghị và đồng ý áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

XÉT THẤY:

[1] Tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:

Tài liệu trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn T đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2024, 2025).

Thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2024, 2025).

Thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn T đúng theo quy định tại Điều 103; Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2024, 2025); các Điều 40, 41, 42 Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Nghị định số 184/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định của Chính phủ trong lĩnh vực an ninh, trật tự; các Điều 7, 8 Thông tư liên tịch số: 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ trưởng Bộ C1, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

[2] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của người bị đề nghị áp dụng:

Lò Văn T có đủ năng lực chịu trách nhiệm hành chính, có nơi cư trú ổn định tại bản N, xã T, tỉnh Điện Biên. Lò Văn T là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2022, đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe bản thân, hạn chế khả năng lao động, giảm sút về kinh tế gia đình, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự địa phương trong lĩnh vực quản lý hành chính. Lò Văn T đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không đủ khả năng để tự cai nghiện tại gia đình và cộng đồng, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị bằng các chất thay thế. Hành vi của Lò Văn T đã vi phạm khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021 và khoản 3 Điều 3, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP nên cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn T.

Nguyên nhân dẫn đến hành vi vi phạm là do Lò Văn T thiếu ý thức chấp hành pháp luật, thiếu kiềm chế, tu dưỡng, rèn luyện bản thân nên đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Lò Văn T là người nghiện chất ma túy.

Tình tiết tăng nặng: Lò Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hành chính quy định tại Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Tình tiết giảm nhẹ: Lò Văn T đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi về hành vi vi phạm của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hành chính quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét đề nghị của Trưởng Công an xã T và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Điện Biên là có căn cứ và phù hợp, đúng pháp luật nên chấp nhận.

Xét thấy cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có thời hạn đối với Lò Văn T theo quy định tại các Điều 95, 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2024, 2025); khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021 để cai nghiện ma túy, giáo dục Lò Văn T trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, các Điều 95, 96, 103, 104, khoản 2 Điều 105, Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2024, 2025); khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021 và khoản 3 Điều 3, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 33, các Điều 40, 41, 42, 44, 45 Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Nghị định số 184/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định của Chính phủ trong lĩnh vực an ninh, trật tự; các Điều 7, 8 Thông tư liên tịch số: 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ trưởng Bộ C1, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 3, điểm k khoản 3 Điều 21, các Điều 23, 24, 31, 32, 33 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2022 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Lò Văn T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 (*hai mươi*) tháng, kể từ ngày 03/3/2026.

3. Trưởng Công an xã T có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Điện Biên có quyền kháng nghị, người bị đề nghị Lò Văn T có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 (*năm*) ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định (17/3/2026).

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an xã T, tỉnh Điện Biên tổ chức thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 3 - Điện Biên;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Điện Biên;
- Công an xã Tủa Chùa;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Tủa Chùa;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Việt Hương